

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: 251 /UBND-KTTH
V/v xây dựng kế hoạch
thực hiện dự án Hỗ trợ
Phát triển sản xuất thuộc
Chương trình 135 năm 2014

Minh Long, ngày 26 tháng 5 năm 2014

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã;
- Phòng NN&PTNT huyện.



Thực hiện Công văn số 1979/UBND-ĐNMN ngày 22/5/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc xây dựng kế hoạch thực hiện dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc chương trình 135 năm 2014 (có bản chụp đính kèm), UBND huyện chỉ đạo như sau:

1. Ủy ban nhân dân các xã: Xây dựng kế hoạch thực hiện dự án Hỗ trợ PTSX thuộc chương trình 135 năm 2014, cụ thể:

1.1. Đối tượng hỗ trợ:

- Hộ nghèo, cận nghèo: được xác định theo Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chuẩn nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011-2015;

- Nhóm hộ: được quy định theo Thông tư số 05/2013/TTLT-UBND-NNPTNT-KH&ĐT-TC-XD.

1.2. Nội dung hỗ trợ: Căn cứ vào quy hoạch phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp và xây dựng nông thôn mới và nhu cầu cần hỗ trợ của người dân để xây dựng phương án hoặc dự án phát triển sản xuất với các nội dung phù hợp, thiết thực (phát huy tối đa lợi thế của địa phương, hướng người dân vào sản xuất hàng hóa, dịch vụ gắn với thị trường, đảm bảo tính bền vững về thu nhập, coi trọng an ninh lương thực). Không nhất thiết phải đầu tư cho tất cả các nội dung ở cùng một địa bàn để tập trung vốn, tránh dàn trải. Mức hỗ trợ áp dụng theo Thông tư Liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính – Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước cấp đối với hoạt động khuyến nông. Các nội dung hỗ trợ cụ thể như sau:

a) Nâng cao kiến thức sản xuất, kiến thức về thị trường cho nông dân (trước hết là với các hạng mục sản xuất mà các hộ đã lựa chọn) để sản xuất có hiệu quả, nâng cao thu nhập.

- Nội dung và mức hỗ trợ áp dụng theo Thông tư Liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp đối với hoạt động khuyến nông.

b) Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản chất lượng, có giá trị kinh tế cao, có thị trường tiêu thụ theo nguyện vọng của người dân và nằm trong danh mục giống cây trồng, vật nuôi của Bộ Nông nghiệp và PTNT đã được các hộ đăng ký trong dự án.

- Vật tư chủ yếu phù hợp với hạng mục sản xuất trong dự án (*thức ăn chăn nuôi, phân hóa học, thuốc thú y, bảo vệ thực vật, vắc xin tiêm phòng các bệnh nguy hiểm cho gia súc, gia cầm; hỗ trợ làm chuồng trại, chăn nuôi, cải tạo diện tích nuôi thủy sản*).

- Hướng dẫn kỹ thuật cho các hộ về sử dụng các loại giống, vật tư theo quy trình sản xuất.

- Nội dung và mức chi áp dụng theo Thông tư Liên tịch số 68/2013/TTLT/BTC-BLĐT BXH ngày 21/5/2013 của Bộ Tài chính - Bộ Lao động, thương binh và Xã hội hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với dự án 3, dự án 4 của Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững.

c) Hỗ trợ xây dựng mô hình sản xuất hiệu quả, tiên tiến;

- Xây dựng mô hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở xã gắn với áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật về giống, quy trình canh tác, chăn nuôi, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nông sản.

- Xây dựng mô hình kinh tế hợp tác giữa hộ, nhóm hộ với các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nông hội, nhà khoa học... trong sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nông sản.

- Nội dung và mức hỗ trợ áp dụng theo Thông tư Liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN ngày 15/11/2010 của Bộ Tài chính – Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp đối với hoạt động khuyến nông.

d) Hỗ trợ mua sắm thiết bị, máy móc phục vụ sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm nông nghiệp sau thu hoạch.

- Hỗ trợ chi phí mua máy, thiết bị cơ khí hoặc bán cơ khí phục vụ sản xuất (*máy cày, bừa, bơm nước; máy tuốt lúa.v.v.*), và phục vụ chế biến, bảo quản nông sản (*máy sấy, máy thái trộn thức ăn chăn nuôi, ...*); ưu tiên hỗ trợ những trang thiết bị, máy, công cụ sử dụng được nguồn nguyên liệu sẵn có và đang có nhu cầu cao của địa phương;

- Hướng dẫn, chuyển giao kỹ thuật để sử dụng thành thạo các loại trang thiết bị, máy, công cụ đã được hỗ trợ.

- Nội dung và mức chi áp dụng theo Thông tư Liên tịch số 68/2013/TTLT/BTC-BLĐT BXH ngày 21/5/2013 của Bộ Tài chính – Bộ Lao động thương binh và Xã hội hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đối với dự án 3, dự án 4 của Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững.

e) Hỗ trợ nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật cấp xã, huyện tham gia chỉ đạo, quản lý dự án hỗ trợ phát triển sản xuất.

- Bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao kiến thức, kỹ năng lập, phê duyệt, tổ chức thực hiện dự án phát triển sản xuất, quản lý kinh tế trong lĩnh vực nông nghiệp;

- Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm các mô hình sản xuất tiên tiến.

- Nội dung và mức chi áp dụng theo Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

1.3. Thời gian: Hoàn chỉnh Kế hoạch và gửi về UBND huyện (*Qua phòng NN&PTNT huyện*) **trước ngày 28/5/2014.**

2. Phòng NN&PTNT huyện: Tham mưu UBND huyện tổng hợp Kế hoạch thực hiện dự án hỗ trợ PTSX thuộc Chương trình 135 năm 2014 trên địa bàn huyện và gửi về UBND tỉnh **trước ngày 30/5/2014.**

Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phòng NN&PTNT huyện khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT;
- C, PVP;
- Lưu VT.

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Hoa Vinh